

Bản án số: 148/2017/HSST

Ngày: 28/8/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - TP HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huê

Các Hội thẩm nhân dân: Ông (Bà): Lê Đình Can – Cán bộ hưu trí

Ông (Bà): Vũ Mỹ Thuần – Cán bộ hưu trí

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Anh Quang - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Tp Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát ND quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2017/ HSST ngày 02/8/201 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Văn T – sinh năm 1977; ĐKNKTT: Số 521 tổ 10 phường L, quận Đ, Hà Nội; Chỗ ở: Số 8 ngõ 43/49/3 , phường T, quận C, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa 6/12; Con ông: Trương Văn N; Con bà: Nguyễn Thị X; Theo danh chỉ bản số 00177 ngày 18/5/2017 của Công an quận Cầu Giấy và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có tiền án tiền sự như sau: Ngày 13/6/1996, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản, thời gian thử thách 24 tháng tù (đã xóa).

Ngày 16/8/2002 Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 08/5/2004 (đã xóa).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 14/05/2017. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Hà Nội.

Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH TM Tổng hợp Tr.

Trụ sở tại: Số 34B, đường P, phường C, quận B, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng Q – sinh năm 1992 nhân viên trông xe tại bãi gửi xe siêu thị BigC Thăng Long tại số 222 đường H, phường T, quận C, Hà Nội. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1- Anh Dương Đức H – sinh năm 1976. (Vắng mặt)

Trú tại: xã H, huyện K, Hải Dương.

2- Chị Ngô Thị Th – sinh năm 1996. (Vắng mặt)

Trú tại: xã T, huyện N, tỉnh Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Trương Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21h00 ngày 14/05/2017 Trương Văn T đến siêu thị B tại số 222 đường H, phường T, quận C, Hà Nội mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi vào đường nội bộ của siêu thị, T phát hiện 1 chiếc xe máy nhãn hiệu Dream BKS: 29N2 – 8257 của anh Dương Đức H để không có người trông giữ, không khóa cổ, khóa càng nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt. T tiến lại dắt chiếc xe máy trên định mang đi bán nhưng thấy xe đã cũ, mang bán sẽ không có người mua nên T nảy sinh ý định mang chiếc xe máy đó vào bãi gửi xe của siêu thị B để lấy vé sau đó sẽ lấy 01 chiếc xe khác có giá trị hơn trong bãi xe. Để thực hiện T dắt chiếc xe máy trộm cắp trên vào bãi gửi xe và được anh Phạm Thế M – sinh năm 1994 (là nhân viên bảo vệ) đưa cho 01 vé xe (thẻ từ) số 6170. Đến 21h45’ cùng ngày, T thấy có nhiều người lấy xe ra về bảo vệ không để ý nên Thụ vào bãi xe lấy 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu HKBIKE CAP – A màu đỏ, không có BKS, không khóa cổ, khóa càng của chị Ngô Thị Th để trong bãi xe. Sau đó T dắt chiếc xe đạp điện trên ra cổng soát vé đưa chiếc vé gửi xe số 6170 của chiếc xe máy T đã gửi trước đó cho anh Bùi Thế M1 – sinh năm 1993 (là nhân viên bảo vệ) thì bị anh M1 phát hiện thông qua hệ thống camera giám sát xác định T không phải chủ sở hữu của chiếc xe trên nên đã bắt giữ T lên công an phường T giải quyết. Cơ quan công an đã thu giữ của T 01 chiếc xe đạp HKBIKE nhãn hiệu CAP – A màu đỏ không có BKS; 01 chiếc xe máy DreamII JIALING màu nâu, BKS: 29N2-8257; 01 vé gửi xe (thẻ từ) của Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp Tr, có số 6170; thu giữ của chị Ngô Thị Th: 01 vé gửi xe (thẻ từ) của Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp Tr có số 5334 là tang vật của vụ án.

Tại cơ quan điều tra, Trương Văn T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Theo kết luận định giá tài sản số 129 ngày 15/05/2017 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Cầu Giấy thì chiếc xe máy DreamII JIALING màu nâu, BKS: 28N2-8257, số khung: 210001120; số máy: 2001006644 mà T trộm cắp có trị giá 550.000 đồng. Theo kết luận định giá tài sản số 130 ngày 15/05/2017 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Cầu Giấy thì chiếc xe đạp điện HKBIKE nhãn hiệu CPA – A màu đỏ mà Thụy chiếm đoạt của chị Ngô Thị Th có trị giá là 6.300.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc xe máy và 01 chiếc xe đạp điện trên cho anh H và chị Th. Anh H và chị Th đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì;

Đối với hành vi trộm cắp tài sản, do trị giá của chiếc xe máy trên dưới 2 triệu đồng nên hành vi của T không cấu thành tội trộm cắp tài sản theo điều 138 Bộ luật hình sự. Ngày 11/7/2017 Công an quận C đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T về hành vi nêu trên theo điểm a khoản 1 điều 15 Nghị định 167/NĐCP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Cơ quan điều tra ra quyết định trả lại 02 vé gửi xe (thẻ từ) có số 6170 và số 5334 cho anh Nguyễn Hồng Q đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Thương mại và Tổng hợp Tr. Sau khi nhận lại tài sản anh Q không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Tại cơ quan Công an Trương Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của T phù hợp với lời khai bị hại, lời khai nhân chứng và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Tại bản cáo trạng số 146/CT-VKS ngày 31/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đã truy tố bị cáo Trương Văn T về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát quận Cầu Giấy vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Văn T từ 12 đến 15 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên toà, sau khi xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau là chứng cứ chứng minh cho việc phạm tội của bị cáo, phù hợp với biên bản định giá tài sản, lời khai của người bị hại, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21h45' ngày 14/5/2017, Trương Văn T đã có hành vi gian dối bằng cách dùng tài sản trộm cắp là 01 chiếc xe máy giá trị dưới 2.000.000 đồng mang vào bãi gửi xe để gửi rồi bằng thủ đoạn lợi dụng lúc đông người bị cáo dùng vé xe máy dắt 01 chiếc xe đạp điện HKBIKE nhãn hiệu CPA- A màu đỏ của chị Ngô Thị Th có trị giá 6.300.000 đồng gửi ở bãi trông xe của Công ty TNHH Thương mại và Tổng hợp Tr tại siêu thị B số 222 H, phường T, quận C, Hà Nội. Với những hành vi nêu trên của bị cáo Trương Văn Thụy đã phạm vào tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trương Văn T đã xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn trong thành phố, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân nhất là tại khu trung tâm thương mại đông người qua lại. Bị cáo tuổi đời còn trẻ là người không tu chí làm ăn mà dùng thủ đoạn gian dối được thực hiện một cách bí mật để chiếm đoạt tài sản. Xét về nhân thân bị cáo là người có nhân thân không tốt, đã có 2 tiền án trong đó có 1 tiền án về Tàng trữ trái phép chất ma túy và 1 tiền án về Trộm cắp tài sản đều đã được xóa mà bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình, lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Lần phạm tội này của bị cáo tuy không phải là tái phạm nhưng cần xử lý nghiêm minh mới có tác dụng răn đe phòng ngừa chung và cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, vì vậy cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự do vậy không xem xét giải quyết.

Theo quy định của pháp luật, ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật, bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trương Văn T phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

- Các Điều 99, Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điều 22 Pháp lệnh lệ phí, án phí số 10/2009UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt ***Trương Văn T – 18 (mười tám)*** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2017.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trọng hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HSVA, Vp.

T/M. Hội đồng xét xử
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Huê